

Số: 812/BC-UBND

Châu Thành, ngày 26 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TU và Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 52/KH-UBND và Kế hoạch số 04/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện năm 2024

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh có Công văn số 3439/STNMT-QLMT về việc tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 48/CT-TU và Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (đính kèm). Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành báo cáo như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 27-CT/TU NGÀY 19/10/2022 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VÀ KẾ HOẠCH SỐ 04/KH-UBND NGÀY 17/01/2023 CỦA UBND TỈNH

Thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TU ngày 05/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 52/KH-UBND của UBND tỉnh về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường trong đô thị, khu dân cư trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

- Tham mưu Huyện ủy Châu Thành chỉ đạo phát động phong trào xây dựng cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp hưởng ứng Phong trào thi đua “Trà Vinh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trước năm 2025”.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới và Chiến dịch Giờ Trái đất, Ngày Môi trường thế giới và tháng hành động vì môi trường năm 2024 trên địa bàn huyện Châu Thành.

- Tăng cường kiểm tra công tác bảo vệ môi trường các cơ sở trên địa bàn huyện theo Công văn số 3115/UBND-KT ngày 26/7/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện. Triển khai Công văn số 1843/UBND-KT ngày 22/4/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tập trung thực hiện quyết liệt các biện pháp chỉnh trang cảnh quan môi trường trên địa bàn huyện; Công văn số 1864/UBND-KT ngày 22/4/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tăng cường công tác vệ sinh cảnh quan môi trường, thu gom xử lý rác thải. Công văn số 2221/UBND-KT ngày 10/5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc chủ

động phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong mùa mưa trên địa bàn huyện; Công văn số 2609/UBND-KT ngày 28/5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phối hợp thực hiện chỉ số nội dung Quản trị môi trường nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (Chỉ số PAPI).

- Triển khai Công văn số 2832/STNMT-QLMT ngày 09/8/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc tăng cường các biện pháp kiểm soát ô nhiễm không khí trong thời gian giao mùa; Công văn số 5305/UBND-KT ngày 26/8/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tăng cường các biện pháp kiểm soát ô nhiễm không khí trên địa bàn huyện; Công văn số 5202/UBND-KT ngày 20/8/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai đẩy mạnh công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt; Công văn số 4118/STNMT-QLMT ngày 04/11/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc tăng cường thực hiện và duy trì công tác vệ sinh, đảm bảo cảnh quan môi trường; tổ chức thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh theo Công văn số 3964/STNMT-QLTNB ngày 23/10/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch hỗ trợ thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới: Cải tạo cảnh quan và khôi phục chất lượng môi trường nước kênh dọc theo Hương lộ 16 bị ô nhiễm (*dọn cây tạp, cỏ, rác*). Tổ chức kế hoạch ra quân vớt lục bình đoạn kênh dọc theo Hương lộ 16 qua xã Đa Lộc và Lương Hòa A.

- Ban hành kế hoạch cải thiện và nâng cao kết quả đánh giá Chỉ số xanh (PGI) tỉnh Trà Vinh năm 2024 và những năm tiếp theo trên địa bàn huyện; ban hành Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 23/10/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành triển khai phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn huyện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

2.1. Về công tác tuyên truyền, vận động

- Tổng số cuộc tuyên truyền, vận động nhân dân các ấp, khóm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU về việc phân loại, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình được 106 cuộc, có 4.770 lượt người tham gia. Hình thức triển khai, vận động trực tiếp tại hộ gia đình trên địa bàn các ấp, khóm lồng ghép trong vận động xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Ngoài ra, tổ chức tuyên truyền, vận động thông qua các cuộc kiểm tra, thẩm định, đánh giá thực hiện xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, được 10 cuộc, khoảng 410 lượt người tham gia.

- Tham dự buổi tập huấn kiến thức về bảo vệ môi trường do Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tại UBND thị trấn Châu Thành với 100 đại biểu tham dự.

2.2. Xây dựng cảnh quan môi trường đô thị và nông thôn

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TU, Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các xã, thị trấn ra quân dọn dẹp cảnh quan môi trường.

- Tại khu vực Đô thị: Thực hiện vệ sinh môi trường chào mừng Kỷ niệm 49 năm Ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2024) và

138 năm ngày Quốc tế lao động (01/5/1886 - 01/5/2024); hoạt động hưởng ứng Ngày Quốc tế đa dạng sinh học (22/5), Ngày Môi trường thế giới (05/6) năm 2024. Qua đó đã tổ chức ra quân được 31 cuộc có 970 lực lượng tham gia thực hiện vệ sinh môi trường tuyến đường 2 tháng 9, đường Đoàn Công Chánh, đường 30 tháng 4.... với chiều dài khoảng 20,05 km, qua đó cắt cỏ, thu gom 15,5 tấn rác thải, cắt tỉa 90 cây dầu rái, cắt tỉa vén tàn trên 140 cây hoàng yến.

- Tại khu vực nông thôn: Tổ chức các hoạt động cải thiện cảnh quang môi trường trên địa bàn huyện, đã tổ chức ra quân 136 cuộc, huy động được 9.830 lượt người tham gia ra quân vệ sinh; thu gom khoảng 173,4 tấn rác thải; khơi thông cống rãnh kênh mương với tổng chiều dài khoảng 42,8 km; phát quang bụi rậm, các trục đường giao thông với tổng chiều dài khoảng 819,03 km; phát thanh tuyên truyền 163 buổi, trồng cây xanh được 21.010 cây hoa các loại gồm mai hoàng yến, hoa ngũ sắc, hoa tường vy, bông trang, hoa dừa cạn, viết 02 tin bài viết. Hỗ trợ cho 14 xã, thị trấn 58 băng rôn tuyên truyền đợt ra quân vệ sinh môi trường trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024; hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới và Chiến dịch Giờ Trái đất, Ngày Môi trường thế giới, Tháng hàng động vì môi trường, Ngày đa dạng sinh học năm 2024 trên địa bàn huyện Châu Thành.

2.3. Triển khai, nhân rộng các mô hình và hoạt động bảo vệ môi trường

- Phát động đăng ký xây dựng tuyến đường Xanh - Sạch - Đẹp, tuyến đường hoa kiêu mẫu năm 2024: tổng tuyến đường đăng ký là 33 tuyến đường Xanh - Sạch - Đẹp, tổng chiều dài 49,1km và 14 tuyến đường hoa kiêu mẫu, tổng chiều dài 25,6km. Kết quả đã công nhận 14/33 tuyến đường Xanh - Sạch - Đẹp, tổng chiều dài 23,9 km, 01/14 tuyến đường hoa kiêu mẫu, tổng chiều dài 2,6km.

- Trên địa bàn huyện có 68 mô hình với tổng cộng 6.634 thành viên tham gia. Trong đó, nổi bật là các mô hình CLB bảo vệ môi trường của các Hội cựu chiến binh; mô hình phân loại rác tại nguồn tại các trường học; mô hình thu gom thuốc BVTV của Hội nông dân; mô hình; mô hình “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường” gắn với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.... các mô hình có hiệu quả thiết thực cần được nhân rộng, lan tỏa.

- Câu lạc bộ môi trường tại các xã thường xuyên tuyên truyền, vận động hộ dân trong công tác bảo vệ môi trường. Có 02 câu lạc bộ mô hình cộng đồng dân cư không rác thải nhựa trên địa bàn xã Long Hòa, Hòa Minh với 34 thành viên đã thu gom khoảng 100kg rác thải nhựa và 300 kg rác hữu cơ, mô hình đạt hiệu quả và cần nhân rộng để thực hiện trong thời gian tới.

- Mô hình ngôi nhà xanh “Thu gom rác thải tái chế, gây quỹ vì phụ nữ khó khăn”, xã Hòa Minh thu gom được 47 ký chai nhựa, xã Lương Hòa A thu gom được 60 ký phế liệu phát huy hiệu quả và khuyến khích nhân rộng mô hình trên địa bàn huyện.

2.4. Thu gom, xử lý chất thải

- Thu gom, xử lý chất thải rắn, nước thải đối khu vực đô thị, nông thôn trên địa bàn huyện đảm bảo đạt chỉ tiêu Nghị quyết Huyện ủy, Tỉnh ủy (theo Phụ lục đính kèm).

+ Tại khu vực đô thị: Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt khu vực đô thị: 99,98%;

+ Tại khu vực nông thôn: Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt khu vực nông thôn: 98,61%.

- Triển khai phân loại rác tại nguồn trên địa bàn huyện: đến nay có 31.514 hộ/40.200 hộ, chiếm 78%; hộ đăng ký hộ gia đình Xanh - Sạch - Đẹp năm 2024 có 32.313 hộ đăng ký trên toàn huyện.

- Tăng cường tái sử dụng, tái chế rác thải sinh hoạt hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp; áp dụng công nghệ tiên tiến trong xử lý chất thải, hạn chế xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp, tăng cường thực hiện các biện pháp giảm thiểu rác thải nhựa; thu gom, xử lý chất thải nguy hại, chất thải y tế đúng quy định đạt 100%.

2.5. Kết quả triển khai các ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để góp phần bảo vệ môi trường

- Tiếp tục tuyên truyền đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ sạch thân thiện với môi trường, phát triển các công nghệ xử lý và tái chế, tái sử dụng chất thải; sử dụng hiệu quả tài nguyên, năng lượng.

- Tăng cường công tác thẩm định, hậu kiểm trong việc cấp phép môi trường trong đó, ưu tiên và tạo điều kiện cho các công nghệ tiên tiến, tiêu tốn ít năng lượng, công nghệ xanh, không gây ô nhiễm và thân thiện với môi trường.

2.6. Thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự, an toàn giao thông

*** Bảo vệ môi trường**

- Trong năm 2024 tiếp nhận 36 hồ sơ đề nghị cấp phép môi trường, đã tham mưu cấp 30 giấy phép môi trường còn 06 hồ sơ đang thẩm định.

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Châu Thành năm 2024 được 85 cơ sở, trong đó có 45 cá nhân và 40 tổ chức. Riêng UBND các xã, thị trấn tiến hành kiểm tra 113 hộ đối với hộ chăn nuôi, hộ bỏ rác không đúng nơi qui định, kết quả kiểm tra chủ yếu lập biên bản nhắc nhở và yêu cầu hộ dân khắc phục¹.

¹ UBND xã Hòa Thuận: Công an xã kiểm tra và nhắc nhở 16 trường hợp bỏ rác không đúng nơi qui định. UBND xã Phước Hảo: Kiểm tra 38 hộ dân trong công tác xử lý rác sinh hoạt, đa số các hộ đều thực hiện tốt. UBND xã Hòa Minh: kiểm tra 36 hộ dân trong công tác xử lý rác sinh hoạt, đa số các hộ đều thực hiện tốt; UBND xã Nguyệt Hóa: Kiểm tra 10 hộ dân trong công tác xử lý rác sinh hoạt, đa số các hộ đều thực hiện tốt; 02 hộ chăn nuôi bò ấp Cổ Tháp A, kết quả yêu cầu 02 hộ khắc phục chất thải, nước thải ra xung quanh. UBND xã Mỹ Chánh: Phối hợp với Công an xã kiểm tra và nhắc nhở 10 trường hợp bỏ rác không đúng nơi quy định. UBND xã Lương Hòa: phối hợp với ban nhân dân ấp Ô Chích B kiểm tra 01 hộ chăn nuôi heo gây ô nhiễm môi trường.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch kiểm kê, kiểm soát, bảo vệ chất lượng nước; phục hồi cảnh quan, cải tạo hệ sinh thái ao hồ và các nguồn nước mặt trên địa bàn huyện. Ban hành Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 23/10/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn huyện Châu Thành.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn huyện Châu Thành.

*** An toàn thực phẩm**

- Phát thanh tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm; Tết Trung thu năm 2024 tại huyện, trạm Y tế các xã và Phòng Khám đa khoa khu vực Hòa Minh với 1.260 lượt phát, mỗi lượt phát 10 phút.

- Cấp phát 32 đĩa và treo 13 băng rol tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm. Tổ chức 15 lớp tuyên truyền, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm cho các cơ sở thực phẩm thuộc ngành Y tế quản lý năm 2024 có 825 người tham dự. Phối hợp Chi cục ATVSTP phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP thuộc ngành Y tế quản lý.

Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm: tổng số cơ sở được kiểm tra là 1.206 cơ sở (trong này: 61 cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; 350 cơ sở kinh doanh thực phẩm; 795 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống), qua kiểm tra có 34 cơ sở vi phạm, Đoàn kiểm tra cho các cơ sở làm cam kết không vi phạm. Phối hợp Đoàn kiểm tra liên ngành Tỉnh kiểm tra ATTP dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024; “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” ; Tết Trung thu năm 2024 được 30 cơ sở.

*** Trật tự xây dựng và trật tự, an toàn giao thông:**

- Trong năm 2024, cấp được 52 giấy phép (08 nhà ở đô thị, 42 nhà ở nông thôn); kiểm tra xác định thông tin quy hoạch được 382 trường hợp; kiểm tra hoàn công nhà ở riêng lẻ 02 hồ sơ, ý kiến thẩm định chủ trương dự án được 09 dự án, kiểm tra trật tự xây dựng được 01 công trình.

- Kiểm tra công trình xây dựng bến khách ngang sông Bà Trầm-Long Hưng II của hộ kinh doanh Kim Phương (Công ty vận tải Kim Phương) kết quả Chủ đầu tư không cung cấp được giấy phép xây dựng, công trình xây dựng không đúng mục đích sử dụng đất.

2.7. Kết quả khắc phục những nội dung còn hạn chế đã được chỉ ra: trên địa bàn huyện không còn điểm đen môi trường.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

3.1. Thuận lợi

- Trong năm 2024, các xã, thị trấn duy trì việc ra quân thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TU, Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn huyện. Có xây dựng kế hoạch cụ thể hóa, triển khai thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TU, Chỉ thị số 27-CT/TU phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện và sự hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn của các sở, ngành tỉnh đặc biệt là Sở Tài nguyên và Môi trường trong tổ chức thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TU, Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp trong triển khai thực hiện các phong trào, các mô hình bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

3.2. Khó khăn, hạn chế

Vẫn còn tình trạng tái lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, vỉa hè làm nơi kinh doanh, buôn bán hàng hóa khu vực chợ thị trấn Châu Thành, chợ Sâm Bua xã Lương Hòa.

3.3. Nhận xét (nhận thức, chuyển biến)

Qua các cuộc quán triệt, triển khai Chỉ thị số 48-CT/TU, Chỉ thị số 27-CT/TU đến nay nhìn chung các cấp, các ngành, các hội đoàn thể nắm vững quan điểm, nội dung chỉ đạo và tiếp tục vận động truyền truyền nhân dân tạo bước chuyển biến về nhận thức và hành động trong việc cải thiện cảnh quan môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và quản lý trật tự xây dựng, trật tự, an toàn giao thông được tốt hơn, hiệu quả hơn.

IV. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TRONG THỜI GIAN TỚI

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Châu Thành năm 2025.

- Tiếp tục cập nhật tiến độ công trình nhà máy xử lý nước thải tập trung huyện Châu Thành.

- Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường huyện.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao thứ hạng các chỉ số PCI, PGI.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

+ Tăng cường chỉ đạo vệ sinh cảnh quan môi trường, trồng và chăm sóc hoa trước, trong và sau khuôn viên cơ quan, đơn vị; cải tạo, chỉnh trang hàng rào, cổng rào,... tạo cảnh quan thông thoáng, xanh, sạch, đẹp, tập trung nâng chất các tuyến đường đã được công nhận Xanh - Sạch - Đẹp; xử lý triệt để các điểm rác thải sinh hoạt không để tồn đọng; tiếp tục vận động người dân xây dựng mô hình phân loại rác, hộ gia đình đăng ký xanh, sạch, đẹp đồng thời báo cáo kết quả định kỳ về Ủy ban nhân dân huyện nắm, chỉ đạo.

+ Thực hiện đạt tiêu chí môi trường trong xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, ấp, xã nông thôn mới kiểu mẫu.

+ Khắc phục tình trạng tái lấn chiếm lòng lề đường làm nơi kinh doanh, buôn bán hàng hóa khu vực chợ thị trấn Châu Thành, chợ Sâm Bua xã Lương Hòa.


B. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ BÃI RÁC THEO ĐỀ ÁN TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THỰC HIỆN QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1446/QĐ-UBND

- Phun xịt hoạt chất diệt côn trùng, chế phẩm sinh học khử mùi tại các bãi rác trên địa bàn huyện 02 lần/tuần đối với bãi rác Hòa Lợi, 01 lần/tuần đối với bãi rác xã Lương Hòa A.

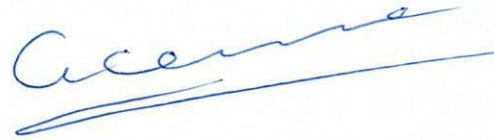
- Nắm tình hình hoạt động xử lý rác thải tại Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Trà Vinh để báo cáo, nắm thông tin kịp thời về tình hình ô nhiễm môi trường từ Nhà máy.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện báo cáo đến Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh nắm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT.UBND huyện;
- Phòng TN&MT;
- LĐVP, NCKT;
- Lưu: VT. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tiến

PHỤ LỤC
BIỂU MẪU BÁO CÁO CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT
Khối lượng rác thải sinh hoạt được thu gom, xử lý trên địa bàn huyện
(Kèm theo Báo cáo số 812/BC-UBND ngày 26 / 12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành)

TT	Khu vực	Số hộ (hộ)	Số dân (người)	Khối lượng rác thải sinh hoạt phát sinh (kg/ngày)	Rác thải sinh hoạt được thu gom bởi đơn vị thu gom rác			Rác thải sinh hoạt người dân tự xử lý				Tỷ lệ thu gom, xử lý (%)	Khối lượng rác chưa được thu gom, xử lý (kg/ngày)	Tỷ lệ rác chưa được thu gom, xử lý (%)	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp so với lượng chất thải được thu gom	Ước thực hiện cả năm 2024			
					Khối lượng (kg/ngày)	Biện pháp xử lý		Số mô hình (mô hình)	Số hộ tham gia (hộ)	Số người tham gia (người)	Khối lượng (kg/ngày)								
						Đốt (kg/ngày)	Chôn lấp trực tiếp (kg/ngày)												
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)			
I	Khu vực đô thị	1687	6323	5185	5169	0	5169	1	4	16	15	99.98	1	0.02	100.00	99.98			

1	Thị trấn Châu Thành	1687	6323	5185	5169	0	5169	1	4	16	15	99.98	1	0.02	100.00	99.98
	Tổng khu vực đô thị	1687	6323	5185	5169	0	5169	1	4	16	15	99.98	1	0.02	100.00	99.98
II	Khu vực nông thôn	38664	143635	64636	26750	0	26750	21	22744	83382	36984	98.61	901	1.39	0.00	98.61
1	Hòa Lợi	3155	11735	5,280.75	4800	0	4800	1	232	930	418.50	98.82	62.25	1.18	0.00	98.82
2	Đa Lộc	3590	14981	6,741.45	2130	0	2130	2	2559	10234	4605.30	99.91	6.15	0.09	0.00	99.91
3	Hòa Thuận	3864	12840	5,778.00	4950	0	4950	1	1110	2700	825.00	99.95	3.00	0.05	0.00	99.95
4	Long Hòa	2730	10280	4,626.00	0	0	0	1	2498	9990	4500.00	97.28	126.0 0	2.72	0.00	97.28
5	Lương Hòa	3163	11341	5,103.45	3280	0	3280	1	1287	3860	1800.00	99.54	23.45	0.46	0.00	99.54
6	Phước Hào	2983	10078	4,535.10	1900	0	1900	1	1580	5431	2408.20	95.00	226.9 0	5.00	0.00	95.00
7	Song Lộc	3421	13096	5,893.20	2000	0	2000	1	2160	8643	3889.40	99.94	3.80	0.06	0.00	99.94
8	Thanh Mỹ	2315	9087	4,089.15	1390	0	1390	1	1148	4590	2680.00	99.53	19.15	0.47	0.00	99.53
9	Nguyệt Hóa	2014	8618	3,878.10	1200	0	1200	1	1433	5732	2590.00	97.73	88.10	2.27	0.00	97.73
10	Mỹ Chánh	3202	11165	5,024.25	1500	0	1500	5	2162	8648	3425.00	98.02	99.25	1.98	0.00	98.02
11	Hưng Mỹ	2525	8647	3,891.15	1000	0	1000	2	2062	6970	2800.00	97.66	91.15	2.34	0.00	97.66
12	Lương Hòa A	2517	10976	4,939.20	2600	0	2600	2	1390	5050	2272.00	98.64	67.20	1.36	0.00	98.64

13	Hòa Minh	3185	10791	4,855.95	0	0	0	2	3123	10604	4771.00	98.25	84.95	1.75	0.00	98.25
	Tổng khu vực nông thôn	38664	143635	64636	26750	0	26750	21	22744	83382	36984	98.61	901	1.39	0.00	98.61
Tổng I+II		40351	149958	69821	31919	0	31919	22	22748	83398	36999	99.29	902	1.41	100	99.29